TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **25**/2021/QĐST-DS	*Điện Biên Phủ, ngày 29 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 64/2021/TB-TLTA ngày 23 tháng 3 năm 2021;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Thu H *(tên khác: Phạm Thu H)*; địa chỉ: Tổ dân phố 08 (*nay là tổ dân phố 7*), phường N, thành phố Đ, tỉnh Đ.

Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh P; địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường M, thành phố Đ, tỉnh Đ (*ghi trong thông báo thụ lý vụ án là tổ 12 phường M, thành phố Đ, tỉnh Đ*).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Thanh P có trách nhiệm trả cho bà Phạm Thị Thu H số tiền nợ gốc là 90.000.000 (*Chín mươi triệu*) đồng.

- Bà Phạm Thị Thu H rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện về lãi là 2.240.000 (*Hai triệu hai trăm bốn mươi nghìn*) đồng.

- Án phí:

+ Ông Nguyễn Thanh P và bà Phạm Thị Thu H mỗi người chịu 1.125.000 (*Một triệu một trăm hai mươi lăm nghìn*) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

+ Trả lại cho bà Phạm Thị Thu H 1.180.000 *(Một triệu một trăm tám mươi nghìn)* đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đã nộp theo biên lai số AA/2020/0000525 ngày 22/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Phạm Thị Thu H cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải trả, hàng tháng ông Nguyễn Thanh P còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP ĐBP;
- Tòa án tỉnh Đ;
- CC Thi hành án dân sự TP.ĐBP;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Nhung